

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI

THÁNG 11 NĂM 2017

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản:

1.1 Nông nghiệp:

a. Trồng trọt:

+ **Gieo trồng vụ Đông Xuân 2017-2018**, tính đến ngày 15/11/2017 được 3.921 ha giảm 14,38% so cùng kỳ, diện tích giảm chủ yếu từ cây mì, đến nay mới trồng được 1.219 ha, giảm 54,46% so cùng kỳ (tương ứng -1.458ha), do dịch bệnh khảm lá xảy ra những tháng trước đây gây thiệt hại nặng nề, ngành chức năng khuyến cáo người dân nên chuyển đổi cây trồng khác. Các huyện có diện tích mì xuống giống giảm nhiều nhiều là Tân biên (-204ha), Tân châu (-1.242ha).

Đối với cây mía, diện tích trồng mới chưa nhiều, nhưng tăng mạnh so cùng kỳ, đến nay được 240 ha (+115,25%), phần lớn chuyển đổi từ diện tích trồng mì. Ngoài ra, nhờ các nhà máy chế biến trong tỉnh có những chính sách ưu đãi đối với người trồng mía hơn, nên diện tích trồng mới có tăng.

Đối với nhóm cây trồng cho thu hoạch trong vụ, tiến độ gieo trồng khá nhanh nhờ thời tiết thuận lợi, đến nay đã đạt 2.448 ha, tăng 31,19% so cùng kỳ, đặc biệt cây lúa đạt 919ha, tăng 126,89% (+513,9 ha) so cùng kỳ, tăng nhiều nhất ở các huyện Tân Biên (+434ha), Tân Châu (+227ha); cây bắp 194 ha tăng 50,62%; cây đậu phộng 228ha tăng 37,53% so cùng kỳ; Diện tích rau, đậu hoa cây cảnh các loại xuống giống đạt 1.045 ha tăng 12,59% so với cùng kỳ. Thời gian gần đây, các nhóm cây này phát triển tốt nhờ được giá, lợi nhuận cao, người dân đang tranh thủ xuống giống sớm hơn so với cùng kỳ.

+**Thu hoạch vụ Mùa**, đối với nhóm cây trồng và cho thu hoạch trong vụ tính đến nay mới thu hoạch được 16.817 ha, chỉ đạt 26,4% diện tích gieo trồng, giảm 20,39% so với cùng kỳ. Trong đó cây lúa thu hoạch được 11.078ha, bằng 22,03% diện tích gieo trồng, giảm 27,22% so cùng kỳ; cây bắp thu hoạch đạt 564ha tăng 15,15%; cây rau, đậu, hoa cây cảnh 4.428ha, giảm 2,95% so cùng kỳ. Dự báo năng suất một số cây trồng như đậu phộng, nhóm rau, đậu các loại có khả năng giảm hơn cùng kỳ do mưa nhiều, các cây trồng bị ngập úng lâu ngày đã làm cho năng suất bị ảnh hưởng.

Đối với thu hoạch cây trồng từ các vụ trước (mía, mì), đến nay đã thu hoạch được 36.125ha, giảm 3,34% so cùng kỳ, trong đó cây mì đạt 33.480 ha, giảm 3,0% do bị dịch bệnh khảm cùng với ngập úng nên phải thu hoạch nhanh, có một số diện tích đã tiêu hủy, mất trắng nên cũng làm giảm diện tích thu hoạch,

năng suất dự báo sẽ thấp hơn cùng kỳ; mía đạt 2.645 ha, giảm 7,52% so cùng kỳ năm trước, hiện các nhà máy đường trong tỉnh đã bắt đầu hoạt động dự báo thời gian tới diện tích thu hoạch tăng nhanh.

+ **Tình hình sâu bệnh:** trong tháng này, tình hình sâu bệnh trên các loại cây trồng ở mức nhiễm nhẹ, phát sinh tăng so với tháng trước và cùng kỳ năm trước. Tính đến 13/11, diện tích mì nhiễm bệnh khảm 5.862ha (trong tháng không phát sinh thêm), trong đó diện tích nhiễm nhiều tập trung tại các huyện Tân biên 1.029ha, Tân Châu 4.421ha, Châu thành 340ha.... trong đó diện tích mì bị lây nhiễm nặng phải tiêu huỷ là 2.345,41ha.

b. Chăn nuôi:

Kết quả điều tra chăn nuôi thời điểm 1/10 tổng đàn gia súc, gia cầm hiện có 6.193.393 con, tăng 2,52% so cùng kỳ, trong đó đàn trâu 14.320 giảm 15,21%, đàn bò 95.413 con tăng 6,59% , riêng bò sữa tăng 3.813 con (+57,61%), đàn lợn 171.828 con giảm 10,44%, với tình hình giá lợn hơi liên tục giảm và chưa có dấu hiệu phục hồi, nên người dân không còn mặn mà với chăn nuôi heo, số gia trại giảm mạnh từ 372 gia trại xuống còn 293 gia trại. Hiện nuôi ổn định chỉ tập trung ở các cơ sở chăn nuôi gia công cho Công ty cổ phần CP, với quy mô lớn đang được phát triển mạnh tại huyện Dương Minh Châu, Tân Biên, Gò Dầu, và Bến Cầu.

Chăn nuôi gia cầm, cả tỉnh đạt 5,5 triệu con, tăng 2,95% so cùng kỳ. Trong đó, đàn gà 5,12 triệu con, tăng 3,75% so cùng kỳ. Mặc dù số trang trại gà không tăng, nhưng do những trang trại cũ tái đàn và mở rộng quy mô nên làm cho tổng đàn gà tăng, và phát sinh 01 HTX nuôi gà sạch ở huyện Châu Thành với quy mô 13.000con, hiện mô hình nuôi nhỏ lẻ trong dân có xu hướng ngày càng phát triển, do người dân chuyển từ nuôi các loại gia súc sang nuôi gia cầm do dễ nuôi, thời gian ngắn, giá cả cũng ổn định hơn.

Kết quả sơ bộ điều tra chăn nuôi 1/10/2017

	Đơn vị tính	Chính thức 1.10.2016	KQ Sơ bộ 1.10.2017	So sánh cùng kỳ (%)
I. Gia súc				
1. Trâu	con	16.888	14.320	84,79
2. Bò	con	89.510	95.413	106,59
Trong đó: Bò sữa	con	6.619	10.432	157,61
3. Lợn	con	191.861	171.828	89,56
II. Gia cầm				
1000con		5.734,393	5.903,841	102,95
Trong đó: Gà	1000con	4938,165	5.123,104	103,75

1.2 Lâm nghiệp:

Về công tác trồng rừng: Trong tháng, các dự án đã trồng được 18,70 ha rừng tập trung, lũy kế từ đầu năm đến nay đã trồng 106,10 ha đạt 53,3% so với kế hoạch năm và giảm 18,38% so cùng kỳ.... Công tác chăm sóc rừng trồng: các Ban quản lý rừng đã chủ động triển khai đến các hộ dân hợp đồng nhận khoán tổ chức thực hiện, lũy kế từ đầu năm đã thực hiện chăm sóc 715,8ha đạt 98,50% kế hoạch năm, giảm 29,96% so với cùng kỳ năm trước.

Các dự án và ngành chức năng tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra bảo vệ rừng, phòng chống cháy, chống chặt phá rừng và khai thác lâm sản trái phép. Trong kỳ, ngành kiểm lâm đã phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính 9 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng giảm 01 vụ so tháng trước, trong đó 08 vụ khai thác gỗ và lâm sản trái phép, 01 vụ cất giữ lâm sản, tạm giữ 2,080m³ gỗ các loại.

1.3 Thủy sản:

Tình hình nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh, nhìn chung chỉ duy trì ổn định ở mức xấp xỉ cùng kỳ. Diện tích nuôi trồng thủy sản ước thực hiện 765 ha, giảm 2,10% so với cùng kỳ, trong đó diện tích nuôi cá ước đạt 737,89ha, so cùng kỳ giảm 2,22%, diện tích nuôi thủy sản khác đạt 26,01ha tăng 0,93%. Nuôi cá lồng bè trên sông Vàm Cỏ Đông không còn nhiều như trước do vấn đề ô nhiễm nguồn nước không được các ngành chức năng giải quyết triệt để, khiến người dân còn e dè hơn trong việc nuôi cá theo mô hình này.

Sản lượng nuôi trồng trong tháng ước thực hiện 2.169,39 tấn, lũy kế từ đầu năm đến nay ước đạt 12.145 tấn giảm 3,71% so với cùng kỳ; sản lượng khai thác ước đạt 145,54tấn, lũy kế ước thực hiện 3.471,04 tấn tăng 0,54% so cùng kỳ;

Sản xuất giống thủy sản đã đáp ứng nhu cầu nuôi trồng trong tỉnh, từ đầu năm đến nay sản xuất được 175,03triệu con, giảm 21,82%, do nhu cầu tiêu thụ, diện tích nuôi giống bị thu hẹp nên sản lượng giống giảm, bên cạnh đó công ty chuyên sản xuất giống ở huyện Trảng Bàng thu hẹp quy mô nuôi do đầu ra gặp khó khăn.

Nuôi trồng và khai thác thủy sản 11 tháng năm 2017

	Đơn vị tính	11 tháng 2016	Ước 11 tháng 2017	So sánh cùng kỳ (%)
1.Diện tích nuôi trồng thủy sản	ha	781,44	765,0	97,90
Trong đó: nuôi cá	“	754,67	737,89	97,78
2.Sản lượng thủy sản	Tấn	16.038,19	15.616,15	97,37
Trong đó: nuôi trồng	“	12.173,14	11.721,43	96,29

	Đơn vị tính	11 tháng 2016	Ước 11 tháng 2017	So sánh cùng kỳ (%)
- Khai thác	“	3.452,28	3.471,04	100,54
3.Sản xuất giống thủy sản	Tr.con	223,88	175,03	78,18

2. Sản xuất công nghiệp:

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) trên địa bàn tỉnh ước thực hiện tháng 11/2017 tăng 12,48% so với tháng trước, tập trung ở một số ngành: Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo có chỉ số sản xuất tăng 12,77%, trong đó: sản xuất, chế biến thực phẩm tăng 20,48% chủ yếu do có 02 nhà máy đường có công suất lớn dự kiến đi vào hoạt động cuối tháng 11/2017, và một số nhà máy mì hoạt động bình thường trở lại sau thời gian bảo trì máy móc thiết bị; chế biến gỗ và sản xuất các mặt hàng từ gỗ (+37,49%), sản xuất trang phục tăng 26,78%, công nghiệp dệt tăng 8,94%; Sản xuất và phân phối điện tăng 1,95%; Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải cũng tăng 6,18% so với tháng trước.

Tính chung 11 tháng, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 15,49% so cùng kỳ năm 2016. Một số nhóm ngành có chỉ số tăng cao như: Nhóm ngành CN chế biến, chế tạo tăng 15,76%, trong đó: Công nghiệp dệt tăng 34,80%; sản xuất sản phẩm từ cao su và Plastic tăng 37,46%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 23,61%; sản xuất sản phẩm từ khoáng kim loại khác tăng 12,81% chủ yếu do Nhà máy xi măng Fico Tây Ninh tăng sản lượng...

Hầu hết các sản phẩm sản xuất chủ yếu của tỉnh đều có sản lượng sản xuất 10 tháng đầu năm tăng khá so cùng kỳ, cụ thể: giày các loại tăng 19,63%; vỏ ruột xe các loại tăng 20,17%; điện thương phẩm tăng 16,82%; nước máy sản xuất tăng 0,87%; sản lượng xi măng sản xuất tăng 5,12%, so cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó cũng có sản phẩm xấp xỉ bằng hoặc giảm so cùng kỳ như bột mì giảm (-2,49%); đường các loại giảm (-1,27%), gạch các loại giảm (-0,50%).

Chỉ số phát triển công nghiệp một số ngành chủ yếu

	Đơn vị tính: %	
	Tháng 11/2017 so với tháng 10/2017	11 tháng 2017 so với cùng kỳ
Tổng số	112,48	115,49
Chia theo ngành cấp 1		
1.Công nghiệp khai khoáng	101,87	48,46
2. Công nghiệp chế biến, chế tạo	112,77	115,76
3. SX và phân phối điện, khí đốt, nước nóng.....	101,95	117,44
4.Cung cấp nước, hđ quản lý và xử lý rác thải...	106,18	119,62

	Tháng 11/2017 so với tháng 10/2017	11 tháng 2017 so với cùng kỳ
Một số ngành công nghiệp chủ yếu		
1. Sản xuất chế biến thực phẩm	120,48	97,87
2. Dệt	108,94	134,80
3. Sản xuất trang phục	126,78	102,29
4. Sản xuất da và sản phẩm có liên quan	108,57	123,61
5. Chế biến gỗ và các mặt hàng từ gỗ	137,49	95,36
6. Sản xuất giấy và các sản phẩm từ giấy	94,11	111,17
7. Sản phẩm từ cao su và plastic	105,58	137,46
8. Sản phẩm từ khoáng phi kim loại	136,95	113,81
9. Sản xuất và phân phối điện	101,95	117,44
10. Khai thác, xử lý và cung cấp nước	105,37	103,22

3. Vốn đầu tư phát triển:

Vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước tháng 11/2017 đạt 233,8 tỷ đồng, tăng 8,12% so tháng trước. Bao gồm vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh đạt 137,6 tỷ đồng (+2,62%); ngân sách cấp huyện đạt 96 tỷ đồng (+17,08%); ngân sách cấp xã đạt 250tr.đ (+14,16%) so cùng kỳ.

Tính chung 11 tháng, vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý đạt 2.061 tỷ đồng, đạt 94,64% kế hoạch năm, bằng 99,01% so cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn ngân sách cấp tỉnh đạt 1.247 tỷ đồng tăng 0,45%; vốn ngân sách cấp huyện đạt 812 tỷ đồng, bằng 97,23% so với cùng kỳ; Riêng các công trình do cấp xã quản lý có nguồn vốn đạt 1,75 tỷ đồng, chỉ bằng 37,22% so với cùng kỳ năm 2016.

4. Giao thông vận tải:

Vận tải hành khách tháng 11/2017 ước tính đạt 1.468 nghìn lượt khách, tăng 1,14% và luân chuyển được 84.718 nghìn lượt khách.km, cũng tăng 1,37% so tháng trước. Lũy kế 11 tháng, vận chuyển hành khách đạt 16.094 nghìn lượt khách, tăng 6,74%, luân chuyển hành khách đạt 1.083.577 nghìn lượt khách.km, tăng 6,94% so cùng kỳ. Nếu xét theo ngành vận tải thì sản lượng hành khách vận chuyển đường bộ là chủ yếu tăng 7,11%, chiếm tỷ trọng đến 96,01% khối lượng vận chuyển của ngành vận tải hành khách; Khối lượng đường thủy giảm 1,53% so cùng kỳ năm 2016.

Vận tải hàng hóa trong tháng phát triển khá hơn; khối lượng hàng hóa vận chuyển ước tháng 11 đạt 1.014 nghìn tấn, tăng 1,50% và luân chuyển được 98.631 nghìn tấn.km, tăng 1,48% so tháng trước; sản lượng vận tải hàng hóa trong tháng tăng chủ yếu do vận chuyển nông sản thu hoạch trong tháng 11 tăng. Mười một tháng năm 2017, vận chuyển hàng hóa ước tính đạt 12.005 nghìn tấn, tăng 6,81% và luân chuyển được 943.597 nghìn tấn.km, tăng 6,73%. Vận tải hàng hóa của

tinh phát triển tập trung ở vận tải đường bộ với khối lượng hàng hóa vận chuyển trong 11 tháng đầu năm ước đạt 11.889 nghìn tấn, tăng 6,90%, luân chuyển 936.586 nghìn tấn.km, cũng tăng 6,80% so cùng kỳ năm trước.

5. Thương mại:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa, và doanh thu dịch vụ trên địa bàn tỉnh ước tháng 11/2017 đạt 6.064 tỷ đồng, tăng 3,55% so tháng trước. Bao gồm: kinh tế nhà nước đạt 468 tỷ đồng, tăng 15,79%, trong đó, riêng doanh thu của ngành nghệ thuật, vui chơi và giải trí (có doanh thu của hoạt động xổ số) ước đạt 319 tỷ đồng, tăng 22,2% ; kinh tế ngoài nhà nước đạt 5.590 tỷ đồng, tăng 2,64%; và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 5,08 tỷ đồng, cũng tăng 5,94 so tháng trước. Xét theo ngành kinh tế, thương nghiệp đạt 4.728 tỷ đồng, tăng 2,83%; khách sạn, nhà hàng đạt 777 tỷ đồng, tăng 1,50%; ngành dịch vụ (có doanh thu của hoạt động xổ số) đạt 556 tỷ đồng, tăng 13,44%; ngành du lịch lữ hành đạt 1,4 tỷ đồng (+15,52%).

Tính chung 11 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh ước đạt 59.795 tỷ đồng, tăng 9,33% so cùng kỳ; Trong đó, ngành kinh doanh thương nghiệp đạt 46.843 tỷ đồng, tăng 9,85%; một số nhóm hàng tăng khá như nhóm lương thực, thực phẩm tăng 8,40%; gỗ và vật liệu xây dựng tăng 9,70%; hàng may mặc tăng 9,0%, Vật phẩm văn hoá, giáo dục tăng 10,5%; nhóm hàng xăng, dầu các loại tăng 13,0%; Doanh thu ngành dịch vụ lưu trú, ăn uống 11 tháng ước đạt 7.598 tỷ đồng, tăng 10,74% so cùng kỳ; du lịch lữ hành đạt 19,7 tỷ đồng, tăng 11,7%; và các ngành dịch vụ tiêu dùng khác đạt 5.333 tỷ đồng tăng 3,19% so cùng kỳ.

6. Biến động giá tiêu dùng:

Giá xăng dầu các loại trong tháng được điều chỉnh tăng, đã tác động đến chỉ số giá tiêu dùng chung trên địa bàn tỉnh, cụ thể: Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11/2017, tăng 0,16% so với tháng trước, tăng 3,99% so với tháng 12 năm trước, tăng 4,07% so với cùng tháng năm trước và tăng 4,08% so với bình quân cùng kỳ. Giá bán các mặt hàng, nhóm hàng trong tháng biến động, như sau:

Chỉ số nhóm lương thực tăng 0,18% so tháng trước, cụ thể : gạo tẻ thường tăng 0,25%, gạo tẻ ngon tăng 0,03%, gạo nếp tăng 0,2% do mưa bão diễn ra liên tục gây dịch bệnh và ngập úng khiến cho năng suất thấp.

Chỉ số nhóm thực phẩm tăng 0,21% so tháng trước, cụ thể : Nhóm thịt gia súc tươi sống tăng 0,03% cụ thể thịt heo tăng 0,03% so với tháng trước do thị trường dần hồi phục sau vụ tiêm thuốc an thần cho heo, lấy lại niềm tin của người tiêu dùng. Thịt bò tăng 0,07%, thịt gà tăng 0,04%, gia cầm khác cũng tăng 0,08%. Thủy sản tươi sống tăng 0,15% so tháng trước, cụ thể cá tươi tăng 0,18%, tôm tươi tăng 0,02% do tháng này xuất hiện nhiều trận mưa bão lớn nên ngư dân không thể ra khơi đánh bắt thủy hải sản trong khi nhu cầu vẫn tăng.

Nhóm rau tươi các loại tăng 0,47% so với tháng trước như : bắp cải tăng 1,01%, su hào tăng 0,41%, cà chua tăng 0,23%, khoai tây tăng 0,79%, rau muống tăng 0,17%, rau dạng củ quả tăng 0,59%, rau tươi khác tăng 0,63%, nguyên nhân do tháng này mưa bão nhiều, dẫn đến các loại rau, củ, quả bị úng và hư hỏng gây nên tình trạng khan hiếm nên làm giá tăng lên;

Nhóm quả tươi gồm quả có múi tăng 3,07%, táo tăng 0,27%, các loại quả tươi khác tăng 1,56% do nhu cầu người dân vẫn tăng nhưng cung bị giảm;

Nhóm chè, cà phê tăng 0,08% cụ thể cà phê bột tăng 0,36% do biến đổi khí hậu nên chất lượng cà phê không được tốt, các doanh nghiệp xuất khẩu đẩy mạnh thu mua để đảm bảo đơn hàng.

Nhóm quần áo may sẵn tăng 0,14% cụ thể như: áo phông người lớn tăng 0,25%, quần áo trẻ em tăng 0,23%, quần áo may sẵn khác tăng 0,18% do tháng này là tháng gần vào mùa Noel nên sức mua người dân có phần tăng lên so với những tháng trước.

Nhóm vật liệu bảo dưỡng nhà ở tăng 0,03% chủ yếu là gạch lát nền Trung Quốc tăng 1,69%, do đây là những tháng cuối năm tâm lý nhà thầu xây dựng muốn hoàn thành công trình trước Tết, nhu cầu tăng nên đẩy giá gạch tăng lên.

Chỉ số giá các mặt hàng, nhóm hàng phi lương thực, thực phẩm biến động như sau:

Nhóm giao thông tăng 0,76% so với tháng trước trong đó giá xăng dầu diezen tăng 1,54% do trong tháng giá xăng dầu được điều chỉnh tăng mạnh.

Giá vàng và Đô la Mỹ: Do ảnh hưởng của giá vàng, giá Đô la Mỹ trên thị trường thế giới, giá vàng bình quân tháng 11/2017 là 3.542.000 đồng/chỉ (+0,06%); giá Đô la Mỹ tháng này là 22.790đ/USD (+0,09%) so với tháng 10/2017.

7. Thu chi ngân sách:

a) Thu ngân sách:

Ước tổng thu ngân sách trên địa bàn tháng 11/2017 đạt 535 tỷ đồng, cộng dồn 11 tháng 6.038 tỷ đồng, đạt 90,13% dự toán năm, và chỉ bằng 95,66% so cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa 5.375 tỷ đồng, đạt 90,35% dự toán, tăng 7,53% so cùng kỳ năm trước.

Nhìn chung, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh 11 tháng đạt khá cao so với dự toán năm 2017. Trong đó có một số khoản đạt khá như: Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 378tỷ, vượt 15,66% so dự toán và tăng 50,06%; thu từ DN nhà nước đạt 531 tỷ đạt 83,36 dự toán, tăng 13,70%; thuế thu nhập cá nhân tăng 18,63%, thu từ khu vực CTN và dịch vụ ngoài QD tăng 1,73%, thu từ hoạt động xổ số cũng tăng 9,88% so cùng kỳ, và vượt dự toán năm 14,63%. Cũng có khoản thu đạt thấp như thu tiền thuê đất bằng 28,25%, và tiền sử dụng đất cũng chỉ bằng 69,82% so với cùng kỳ.

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

	Năm 2017 (tỷ đồng)		% thực hiện 11 tháng năm 2017 so với	
	Dự toán	Ước TH 11 tháng	Dự toán	Cùng kỳ năm 2016
Tổng thu	6.700	6.038	90,13	95,66
I.Thu nội địa	5.950	5.375	90,35	107,53
Trong đó:				
1.Doanh nghiệp nhà nước	637	531	83,36	113,70
2.DN có vốn đầu tư nước ngoài	327	378	115,66	150,06
3. Khu vực CTN và DV ngoài nhà nước	1.336	1055	78,95	101,73
4. Hoạt động xổ số	1.260	1.444	114,63	109,88
II. Thu từ hoạt động XNK	750	662	88,35	85,20

b) Chi ngân sách:

Chi ngân sách ước tháng 11/2017 đạt 591 tỷ đồng, nâng mức chi 11 tháng đạt 5.386 tỷ đồng, bằng 76,50% dự toán, bằng 95,52% so cùng kỳ năm trước. Trong đó: Chi thường xuyên đạt 3.857 tỷ đồng, bằng 82,7% dự toán và bằng 110,13% so cùng kỳ; Chi đầu tư phát triển 1.464 tỷ đồng, đạt 68,21% so dự toán, bằng 69,61% so cùng kỳ; chi chương trình mục tiêu quốc gia đạt 65 tỷ đồng bằng 73,09% dự toán năm 2017, tăng 97,46% so cùng kỳ năm trước.

Chi ngân sách nhà nước địa phương

	Năm 2017 (tỷ đồng)		% thực hiện 11 tháng năm 2017 so với	
	Dự toán	Ước TH 11 tháng	Dự toán	Cùng kỳ năm 2016
Tổng chi	7.040	5.386	76,50	95,52
I.Chi cân đối NSDP	6.951	5.320	76,54	94,92
Trong đó:				
1.Chi đầu tư phát triển	2.147	1.464	68,21	69,61
2.Chi thường xuyên	4.663	3.856	82,70	110,13
Trong đó:				
+ Sự nghiệp kinh tế	597	510	85,35	160,89
+ Sự nghiệp giáo dục đào tạo dạy nghề	1.954	1.549	79,30	106,39
+ Sự nghiệp y tế	481	340	70,71	103,22
+ Quản lý hành chính	872	735	84,25	100,83
II. Chi chương trình MTQG	750	65	73,09	197,46

8. Hoạt động ngân hàng:

Hoạt động của hệ thống ngân hàng trong tháng tương đối ổn định và phát triển. Tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn tỉnh đến đầu tháng 11 ước đạt 37.013 tỷ đồng, so với tháng trước tăng 1,0%, và tăng 13,33% so đầu năm. Trong đó vốn huy động ngắn hạn (dưới 12 tháng) là chủ yếu đạt 27.192 tỷ đồng (Chiếm 73,46%) tăng 18,69% so đầu năm; Vốn huy động trung và dài hạn đạt 9.821 tỷ đồng chỉ tăng 0,73% so đầu năm.

Hoạt động cho vay: Tổng dư nợ tín dụng đến đầu tháng 11 ước đạt 39.145 tỷ đồng, tăng 1,5% so tháng trước và tăng 14,40% so đầu năm. Dư nợ cho vay ngắn hạn đạt 24.918 tỷ đồng, chiếm 63,65% tổng số và tăng 12,62% so với đầu năm. Nợ xấu 155 tỷ đồng giảm 8,65% so với tháng trước, và chiếm 0,40% so với tổng dư nợ.

9. Tình hình văn xã:

a) Hoạt động y tế:

Trong tháng số ca mắc mới bệnh tay chân miệng trong tháng là 364 ca giảm 11,0% so với tháng trước (409ca) và tăng 253,40% cùng kỳ năm 2016 (103ca). Xảy ra rải rác tất cả các huyện trên địa bàn tỉnh là Trảng Bàng 70 ca, Tân Châu 53 ca, Gò Dầu 47 ca, Bến Cầu 41ca, Tân Biên 37 ca, Dương Minh Châu 35 ca, Châu Thành 31 ca, Thành phố 27 ca, Hòa Thành 23 ca. Tổng số ca cộng dồn đến nay: 1.888ca, so sánh cùng kỳ năm 2016 (595 ca) thì tăng 1.293 ca (tăng 217,31%). Trong tháng không có ca tử vong.

Số ca mắc SD/SXHD trong tháng là 171 ca giảm 24,34% so với tháng trước (226ca) số và tăng 55,45% so với cùng kỳ (110ca). Huyện có số ca mắc mới trong tháng là Trảng Bàng 49ca, Thành phố 27 ca, Châu Thành 24 ca, Dương Minh Châu 24 ca, Gò Dầu 15 ca, Tân Châu 13 ca, Hòa Thành 08 ca, Tân Biên 06 ca, Bến Cầu 05 ca. Tổng số ca cộng dồn đến nay: 1.642 ca tăng 67,72% so sánh cùng kỳ năm 2016 (979 ca). Trong tháng không có ca tử vong.

Bệnh HIV/AIDS: trong tháng phát hiện mới 41 ca HIV, 36 ca chuyển sang AIDS; lũy tích có 4.581 ca HIV (nữ 1.510ca), trong đó 3.559 ca chuyển sang giai đoạn AIDS (nữ 1.128 ca) và có 1.500 người tử vong do AIDS.

Chương trình vệ sinh an toàn thực phẩm: trong kỳ, đã tiến hành kiểm tra 279 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống ... , kết quả có 215 cơ sở đạt tiêu chuẩn vệ sinh (đạt tỷ lệ 77,06%). Trong tháng đã cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm: 45 giấy và cấp giấy chứng nhận đủ tiêu chuẩn sản phẩm: 15 cơ sở.

Tình hình ngộ độc thực phẩm: trong tháng không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào.

b) An toàn giao thông:

Trong tháng 11/2017 (từ ngày 16/10/2017-15/11/2017) trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 17 vụ tai nạn giao thông đường bộ, trong đó có 06 vụ tai nạn rất nghiêm trọng làm chết 06 người và bị thương 13 người. So với tháng này năm trước tăng 04 vụ, số người chết tăng 04 và số người bị thương cũng giảm 05 người. Nguyên nhân chủ yếu của các vụ tai nạn là do người điều khiển xe đi không đúng phần đường, chuyên hướng tránh vượt thiếu quan sát, và đặc biệt là tình trạng sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông. Tai nạn giao thông đường thủy trong tháng không xảy ra.

c) Hoạt động văn hoá:

Trong tháng 11/2017, Ngành văn hóa, thể thao và du lịch tập trung tổ chức tốt các hoạt động thông tin cổ động, tuyên truyền, trưng bày triển lãm, văn nghệ, sách báo, phim ảnh và biểu diễn nghệ thuật phục vụ Nhân dân. Thông qua đó tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phục vụ kỷ niệm các ngày lễ lớn như: thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ngày Nam bộ kháng chiến, quốc tế Hội người cao tuổi,... ; tiếp tục tuyên truyền “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, pháp luật về tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, an toàn giao thông, xây dựng Nông thôn mới...

Trong tháng đã thực hiện 17 tấm pano, 53 tấm băng ron, 86 câu khẩu hiệu, 770 cờ các loại. 03 cuộc xe loa cổ động đường phố. Tổ chức tuyên truyền phục vụ lưu động.

Thư viện hệ thống đã trưng bày tài liệu tuyên truyền, giới thiệu và phổ biến pháp luật thường xuyên 252 tài liệu. Tuyên truyền phục vụ các ngày lễ với 379 tài liệu. Tổng số sách hiện có 234.902 bản/66.110 tên sách. Phục vụ 8.474 lượt bạn đọc với 22.199 lượt tài liệu. Trong tháng đã cấp 50 thẻ bạn đọc. Tổ chức luân chuyển 22 tủ sách cơ sở với 3.800 bản sách các loại.

Công tác quản lý, thanh kiểm tra chấn chỉnh các hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch trên phạm vi toàn tỉnh được tăng cường. Trong tháng, Đội kiểm tra liên ngành văn hóa-xã hội các cấp tổ chức kiểm tra 74 cuộc với 142 cơ sở. Nhắc nhở 64 cơ sở, ban hành 01 quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1,5 triệu đồng.

Công tác đào tạo-huấn luyện-thi đấu thể thao: triển khai thực hiện tốt công tác đào tạo huấn luyện theo chỉ tiêu, kế hoạch năm. Số lượng vận động viên các môn đang đào tạo (từ ngày 01/01/2017 - 05/11/2017): 208 VĐV: 32 tuyển, 112 trẻ, 64 năng khiếu. Tham dự 08 giải thi đấu. Tổng số huy chương các môn thi đấu giải từ ngày 01/01/2017 – 05/11/2017 đạt: 212 huy chương các loại: 35 HCV - 51 HCB - 126 HCD.

Công tác tổ chức thi đấu thể thao : tổ chức 02 giải vô địch tỉnh năm 2017: Bóng chuyền, Thể dục dưỡng sinh. Duy trì thường xuyên các lớp tập ngoài giờ: Teakwondo, Karatedo, Võ Cổ truyền, Billiards tại Trung tâm Thi đấu thể thao tỉnh. Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ tổ chức Vòng chung kết Giải Bóng chuyền vô địch quốc gia PV Gas năm 2017.

d) Thiệt hại thiên tai:

Trong tháng , mặc dù là cuối mùa mưa nhưng vẫn có những trận mưa lớn kèm theo lốc xoáy xảy ra tại một số nơi làm 02 căn nhà bị sập và 18 căn bị tốc mái xảy ra tại huyện Châu Thành và Trảng Bàng ước tổng thiệt hại khoảng 248,58 triệu đồng, không bị thiệt hại về người và hoa màu bị hư hỏng...

e) Tình hình cháy, nổ; bảo vệ môi trường:

Trong tháng 11/2017 (từ ngày 16/10/2017 đến 15/11/2017), trên địa bàn tỉnh không xảy ra vụ cháy nổ nào.

Về vi phạm môi trường theo báo cáo của ngành chức năng, trong tháng không phát hiện phát hiện trường hợp vi phạm môi trường nào.

